

Thái Bình, ngày 12 tháng 10 năm 2023

Số: 110/NQ-HĐTYDTB

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Chiến lược Hợp tác quốc tế Trường Đại học Y Dược Thái Bình
đến năm 2025, tầm nhìn 2035**

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 3862/QĐ-BYT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công nhận Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Thái Bình nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐTYDTB ngày 24/9/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Thái Bình về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Thái Bình;

Xét Tờ trình 920/TTr-YDTB ngày 13/9/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Thái Bình về phê duyệt Chiến lược Hợp tác quốc tế của Trường Đại học Y Dược Thái Bình đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 và Báo cáo thẩm tra của Ban Đào tạo và Khoa học công nghệ ngày 25/9/2023;

Căn cứ Nghị quyết số 100/NQ-HĐTYDTB ngày 11/10/2023 về việc ban hành Nghị quyết Phiên họp lần thứ 15 Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Thái Bình, nhiệm kỳ 2020-2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chiến lược Hợp tác quốc tế của Trường Đại học Y Dược Thái Bình đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

Điều 2. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Hội đồng trường giao Hiệu trưởng Nhà trường tổ chức thực hiện Nghị quyết này đảm bảo đúng quy định của pháp luật;

Các thành viên Hội đồng trường, Ban Giám sát, Ban Đào tạo và Khoa học công nghệ giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng ủy;
- Lưu: VPĐU, VPHĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quốc Tiến

**CHIẾN LƯỢC HỢP TÁC QUỐC TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH ĐẾN NĂM 2025,
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2035**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 110 NQ-HĐTYDTB ngày 12 tháng 10 năm 2023
của Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Thái Bình)*

MỞ ĐẦU

Hợp tác quốc tế góp phần vào sự phát triển bền vững và lâu dài, đưa các lĩnh vực của đời sống văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế của đất nước ngày càng hiện đại, xứng tầm khu vực và trên thế giới. Chủ động và tích cực hội nhập quốc tế là định hướng chiến lược lớn của Đảng nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Đại hội lần thứ IX của Đảng đã đề ra chủ trương “chủ động hội nhập kinh tế quốc tế”; ngày 27 tháng 11 năm 2001, Bộ Chính trị khóa IX đã ban hành Nghị quyết số 07-NQ/TW “về hội nhập kinh tế quốc tế”. Đại hội lần thứ X của Đảng khẳng định chủ trương “chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, đồng thời mở rộng hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực khác”; ngày 05 tháng 02 năm 2007, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X đã ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TW “về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới”.

Theo Quyết định số 40/QĐ-TTg, ngày 7 tháng 1 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược tổng thể hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 cũng xác định: Hội nhập quốc tế đến năm 2030 là nhằm góp phần tăng cường sức mạnh tổng hợp quốc gia; tranh thủ tối đa các điều kiện quốc tế thuận lợi để sớm đưa đất nước trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, nâng cao đời sống nhân dân; giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của đất nước.

Trường Đại học Y Dược Thái Bình đào tạo nguồn nhân lực lĩnh vực sức khỏe đa ngành, đa cấp đảm bảo chất lượng cao, nghiên cứu, chuyển giao khoa học công nghệ, cung cấp dịch vụ và sản phẩm khoa học công nghệ trong điều trị người bệnh. Vì vậy, hoạt động hợp tác quốc tế được xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Trường, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, xây dựng Nhà trường ngày càng phát triển, luôn giữ vững thứ hạng cao và phát triển hội nhập quốc tế.

Trong bối cảnh trên, Trường Đại học Y Dược Thái Bình xây dựng Chiến lược Hợp tác quốc tế đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 là cơ sở nền tảng để lãnh đạo Nhà trường hoạch định các kế hoạch cụ thể, các nhiệm vụ hàng năm và xây dựng hệ thống văn bản quy định, quy chế, chính sách phù hợp để điều hành các hoạt động hợp tác quốc tế của Trường. Việc triển khai thực hiện Chiến lược sẽ tiếp tục phát huy các thành tựu, khắc phục các hạn chế gặp phải trong việc thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế trong thời gian qua. Các hoạt động hợp tác quốc tế qua đó cũng đảm bảo bám sát các Nghị quyết của Đảng và Nhà nước về đổi mới y tế, giáo dục và đào tạo, phát triển khoa học và công nghệ, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Y Dược Thái Bình lần thứ XXIV, xây dựng và phát triển Trường Đại học Y Dược Thái Bình theo cơ chế tự chủ đại học, phù hợp với vai trò, vị thế và điều kiện cụ thể của Trường trong bối cảnh tình hình phát triển của ngành y tế, của địa phương và của đất nước, tiến tới hội nhập quốc tế.

1. Căn cứ pháp lý

1.1. Luật giáo dục Đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

1.2. Luật Điều ước Quốc tế số 108/2016/QH13, ngày 09 tháng 4 năm 2016 của Quốc hội, hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2016;

1.3. Nghị định số 117/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động đối ngoại;

1.4. Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

1.5. Chiến lược Tổng thể hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 Ban hành kèm theo Quyết định số 40/QĐ-TTg ngày 07 tháng 01 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ;

1.6. Quyết định 06/2020/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam;

1.7. Nghị định 80/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về việc Quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam;

1.8. Quyết định số 308/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021 - 2030;

1.9. Quyết định số 2670/QĐ-BYT ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại;

1.10. Nghị quyết số 18/NQ-HĐTYDTB ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Thái Bình về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Thái Bình;

1.11. Nghị quyết số 86/NQ-HĐTYDTB ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Thái Bình về việc ban hành Chiến lược phát triển Trường Đại học Y Dược Thái Bình đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

2. Quan điểm phát triển các hoạt động Hợp tác quốc tế

2.1. Các hoạt động hợp tác quốc tế của Trường Đại học Y Dược Thái Bình phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, phù hợp với các chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ của đất nước; thực hiện nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực lĩnh vực khoa học sức khỏe chất lượng cao cho đất nước và quốc tế.

2.2. Thực hiện hợp tác quốc tế theo đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, rộng mở, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế, chủ động hội nhập quốc tế với phương châm Việt Nam sẵn sàng là bạn và đối tác tin cậy của tất cả các nước trong cộng đồng thế giới.

2.3. Chủ động mở rộng, phát triển hợp tác quốc tế về giáo dục theo nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền quốc gia, bình đẳng và các bên cùng có lợi; khuyến khích và tạo điều kiện cho cơ sở giáo dục của Việt Nam hợp tác với tổ chức, cá nhân nước

ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trong giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

2.4. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục khối ngành sức khỏe qua hoạt động liên kết, phối hợp đào tạo, giáo dục giữa nhiều nước hoặc vùng lãnh thổ trên thế giới để thúc đẩy sự phát triển về chất và lượng của đào tạo, nghiên cứu khoa học và chăm sóc sức khỏe.

2.5. Hợp tác quốc tế, đặc biệt với các cơ sở giáo dục, các tổ chức chính phủ và phi chính phủ uy tín trên thế giới, là cơ hội để Nhà trường nâng cao năng lực cạnh tranh với các hình thức giáo dục khác, thu hút nhiều nhân tài hơn nữa, giúp xây dựng cho ngành y tế nguồn lao động dồi dào về số lượng và đảm bảo về chất lượng.

2.6. Thông qua hợp tác quốc tế, áp dụng các giải pháp mang tính đột phá; tăng cường đầu tư phát triển Bệnh viện Đại học Y Thái Bình và các Trung tâm nghiên cứu ứng dụng; phát triển nhanh một số ngành, chuyên ngành, lĩnh vực, bộ môn, khoa và đơn vị đạt trình độ khu vực Đông Nam Á.

2.7. Tiến hành hợp tác quốc tế bình đẳng trong các hoạt động với các đối tác nước ngoài, ưu tiên các lĩnh vực có thế mạnh của đối tác và của Trường.

3. Mục tiêu

3.1. Mục tiêu chung

Thực hiện hợp tác quốc tế trên cơ sở bình đẳng nhằm thúc đẩy phát triển các lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Thông qua các hoạt động hợp tác quốc tế, Nhà trường có thể áp dụng các thành tựu tiên tiến của thế giới trong việc cải tiến, nâng cao chất lượng giảng dạy, đào tạo, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cũng như chất lượng khám chữa bệnh.

3.2. Mục tiêu cụ thể

Các mục tiêu cụ thể trong lĩnh vực hợp tác quốc tế cần đạt được như sau:

3.2.1. Tăng cường, mở rộng các hoạt động hợp tác với các đối tác nước ngoài để đổi mới chương trình đào tạo, nâng cao năng lực giảng dạy của Nhà trường. Tích cực trao đổi giảng viên, học viên và sinh viên với các cơ sở giáo dục trong khu vực và trên thế giới.

3.2.2. Hợp tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế tại Trường. Tạo điều kiện cho cán bộ giảng viên và sinh viên của Trường tham gia các hội nghị, hội thảo quốc tế tổ chức trong và ngoài

nước để giao lưu, học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn. Phân đầu đến năm 2025 có 4 chương trình và dự án, đến năm 2035 có khoảng 10 chương trình và dự án hợp tác mới được ký kết.

3.2.3. Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực y tế cho nước bạn CHDCND Lào, Vương quốc Campuchia; mở rộng đào tạo lưu học sinh cho một số nước khác trong khu vực và trên thế giới. Phân đầu đến năm 2025 có từ 450-500, đến năm 2035 có khoảng 600 sinh viên nước ngoài học tập tại Trường hàng năm

3.2.4. Chủ động tìm kiếm và hợp tác với các đối tác theo nhiều hình thức hợp tác trong đó có hình thức liên doanh, liên kết nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của Bệnh viện Trường.

3.2.5. Hợp tác song phương với các đối tác quốc tế về các lĩnh vực hợp tác; phân đầu đến năm 2025 có 6 biên bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác, đến năm 2035 có khoảng 15 biên bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác mới được ký kết.

4. Định hướng phát triển các hoạt động hợp tác quốc tế

4.1. Đầu tư phát triển tiềm lực trong các hoạt động hợp tác quốc tế

4.1.1. Xây dựng định hướng ưu tiên về hợp tác quốc tế, gắn kết các hoạt động hợp tác quốc tế với đào tạo, nghiên cứu khoa học và khám chữa bệnh, thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư từ nước ngoài cho các hoạt động phát triển chung của Nhà trường.

4.1.2. Tập trung hình thành, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có khả năng tham gia xây dựng và thực hiện các chương trình, dự án, hợp tác với đối tác nước ngoài.

4.1.3. Đẩy mạnh các hoạt động nâng cao năng lực tin học, ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh, rèn luyện năng lực thiết kế sáng tạo gắn với các đề tài, dự án thực tế liên kết giữa các đơn vị quốc tế và Nhà trường.

4.1.4. Tiếp tục chương trình tuyển chọn, gửi cán bộ, giảng viên đi đào tạo nhân lực trình độ cao thuộc các lĩnh vực ưu tiên, trọng điểm ở các nước có nền y học và khoa học tiên tiến.

4.1.5. Có chính sách khuyến khích các cá nhân, đơn vị trong việc tìm kiếm, liên kết với các viện nghiên cứu, các trường đại học và các tổ chức ngoài nước để đào tạo nguồn nhân lực giảng viên.

4.1.6. Có chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với đội ngũ cán bộ tham gia, thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế, trong đó có việc thu hút nguồn chuyên gia nước ngoài, chuyên gia là người Việt Nam ở nước ngoài có trình độ và năng lực sáng tạo cao, phù hợp với nhu cầu phát triển của Nhà trường trong bối cảnh mới.

4.1.7. Có chính sách hỗ trợ sinh viên, học viên người nước ngoài tham gia học tập tại Trường phù hợp với chương trình học tập và nội dung đã thống nhất trong các biên bản ghi nhớ, thỏa thuận hợp tác về đào tạo giữa các bên.

4.2. Thúc đẩy hoạt động hợp tác quốc tế để hội nhập và phát triển

4.2.1. Định kỳ hàng năm rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện hành lang pháp lý, triển khai cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động hợp tác quốc tế của Nhà trường.

4.2.2. Gia tăng số lượng, chất lượng và hiệu quả khai thác các chương trình, dự án, đề án hợp tác với đối tác nước ngoài.

4.2.3. Chủ động đẩy mạnh hợp tác, hội nhập quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, phát triển và ứng dụng công nghệ trong giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học và khám chữa bệnh. Chủ động mở rộng hợp tác quốc tế hướng vào các hoạt động hỗ trợ một số lĩnh vực khoa học và công nghệ nhằm đạt trình độ quốc tế.

4.2.4. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về hợp tác quốc tế, tìm kiếm, nghiên cứu năng lực của các đối tác để giới thiệu tới các đơn vị trong toàn Trường nhằm kêu gọi và phát huy tối đa năng lực hợp tác quốc tế của Nhà trường.

5. Các giải pháp chủ yếu

5.1. Đổi mới về quản trị, tổ chức

5.1.1. Xây dựng các hệ thống văn bản nội bộ quy định về tổ chức, quản lý các hoạt động hợp tác quốc tế trong Nhà trường.

5.1.2. Phát huy quyền chủ động, sáng tạo và trách nhiệm xã hội cao của các đơn vị và cá nhân trong toàn trường trong các lĩnh vực hợp tác quốc tế tùy theo chức năng nhiệm vụ và vị trí việc làm.

5.1.3. Thường xuyên rà soát, đánh giá hiệu quả của các hoạt động hợp tác quốc tế, tổ chức rút kinh nghiệm để kịp thời điều chỉnh các hoạt động phù hợp với chiến lược và kế hoạch hoạt động hợp tác quốc tế và chiến lược phát triển Trường.

5.1.4. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về các hoạt động hợp tác quốc tế; tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách đồng bộ, phù hợp; nâng cao năng lực hoạt động hợp tác quốc tế trong Nhà trường.

5.1.5. Xây dựng, triển khai các giải pháp khai thác các mối quan hệ của các đơn vị, cá nhân để mở rộng và đa dạng hóa các quan hệ hợp tác với các đối tác, đặc biệt là các đối tác có uy tín trong và ngoài nước.

5.2. Giải pháp về nhân lực

5.2.1. Quy hoạch nguồn nhân lực cho từng đơn vị đảm bảo có tính kế thừa, thường xuyên rà soát quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng để có nguồn cán bộ đủ về năng lực, trình độ cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt và lâu dài. Thường xuyên rà soát, trao đổi chuyên môn, học thuật, các khóa đào tạo ngắn hạn, bám sát mục tiêu chiến lược và các nhiệm vụ ưu tiên được phê duyệt.

5.2.2. Có chính sách và cơ chế cụ thể nhằm phát triển nguồn giảng viên là các giáo sư, nhà giáo từ các cơ sở đào tạo có uy tín trên thế giới trở thành giảng viên thỉnh giảng và giáo sư danh dự của Nhà trường.

5.2.3. Đẩy mạnh hợp tác, hội nhập quốc tế về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tăng cường hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ tìm kiếm các đối tác ngoài nước để phối hợp, hợp tác xây dựng các chương trình nghiên cứu khoa học.

5.2.4. Liên kết với các nhà khoa học, viện nghiên cứu, trường đại học ngoài nước để đẩy mạnh việc trao đổi giảng viên, học viên, sinh viên theo nguyên tắc hai bên cùng có lợi.

5.2.5. Đẩy mạnh và khuyến khích các chương trình đào tạo ngoại ngữ cho đội ngũ giảng viên, kỹ thuật viên của Bệnh viện Trường để đáp ứng nhu cầu nhân lực cao phục vụ phát triển các hoạt động hợp tác quốc tế của Bệnh viện Trường.

5.2.6. Chủ động tìm kiếm và mời chuyên gia nước ngoài tham gia khám chữa bệnh tại Bệnh viện Trường.

5.3. Giải pháp về thông tin, truyền thông

5.3.1. Thúc đẩy thương mại, quảng bá hình ảnh và năng lực của Nhà trường đến các đối tác quốc tế.

5.3.2. Phổ biến chiến lược hoạt động hợp tác quốc tế tới toàn thể viên chức, người lao động và người học, thống nhất hoạt động theo chiến lược được phê duyệt.

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
Y DƯỢC
THÁI BẮC

5.3.3. Tăng cường tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế theo nhiệm vụ trọng tâm, giao lưu hợp tác với các chuyên gia nước ngoài trong cùng lĩnh vực. Đẩy mạnh công tác thông tin trên trang website, fanpage của Trường.

5.4. Giải pháp về cơ sở vật chất

5.4.1. Tăng cường đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động hợp tác quốc tế, đặc biệt là các phương tiện trao đổi, họp, hội thảo online.

5.4.2. Khai thác các nguồn ngân sách đầu tư từ các chương trình, dự án, hợp tác quốc tế để đầu tư trang thiết bị cơ sở vật chất cho Nhà trường và Bệnh viện trường.

5.4.3. Hợp tác với các thư viện, trung tâm học liệu của các trường đào tạo về lĩnh vực sức khỏe có uy tín trong khu vực và trên thế giới để chia sẻ, cập nhật thông tin, dữ liệu tiên tiến hiện đại.

5.5. Giải pháp về tài chính

5.5.1. Sử dụng hiệu quả kinh phí từ nguồn thu hợp pháp của Nhà trường để đầu tư phát triển tiềm lực hoạt động hợp tác quốc tế theo luật quy định của các bên liên quan.

5.5.2. Phát huy tối đa mọi nguồn lực quốc tế để phát triển các hoạt động đào tạo, khoa học công nghệ và khám chữa bệnh.

5.5.3. Khai thác các đề tài, dự án từ nghị định thư, hợp tác với các đối tác nước ngoài, từ đặt hàng của các tổ chức chính phủ và phi chính phủ.

5.5.4. Tìm và khai thác hợp đồng nghiên cứu triển khai với các đối tác quốc tế để dần trở thành nguồn tài chính chủ yếu để thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế của Nhà trường.

5.5.5. Xây dựng cơ chế tài chính phù hợp với khả năng của Nhà trường nhằm chi trả xứng đáng cho các đối tác là giảng viên thỉnh giảng và bác sĩ người nước ngoài tham gia khám chữa bệnh tại Bệnh viện Trường.

6. Tổ chức thực hiện

6.1. Trường Đại học Y Dược Thái Bình

6.1.1. Chỉ đạo tổ chức xây dựng Kế hoạch phát triển 5 năm và từng năm để xác định các chỉ tiêu cụ thể phù hợp với lộ trình thực hiện Chiến lược.

ĐẠI HỌC
Y DƯỢC
THÁI BÌNH

